

TÌNH HÌNH BẠO LỰC VÀ XUNG ĐỘT VŨ TRANG Ở CHÂU PHI

*Nguyễn Thanh Hiền**

Khi nói về tình hình chính trị và an ninh của châu Phi từ sau chiến tranh lạnh đến nay thì một trong những đặc điểm nổi bật nhất vẫn là vấn đề bạo lực và xung đột vũ trang. Tình trạng này diễn ra không chỉ ở một khu vực của châu Phi mà dàn ra trên một diện rộng, ở nhiều khu vực khác nhau của châu lục Đen. Theo các số liệu được cung cấp trong công trình nghiên cứu của của Philippe Hugon¹, từ sau chiến tranh lạnh (1989) đến nay đã có hơn 60 cuộc xung đột vũ trang xảy ra làm hàng triệu người bị chết và 17 triệu người phải tị nạn. Ở châu Phi, trong số 11 nước có xung đột vũ trang trong thập niên 1990 thì số lượng người chết có thể từ 3,8 đến 6,8 triệu người, chiếm từ 2,4% đến 4,3% tổng số dân nơi đây (khoảng 155 triệu người). 11 nước đó là: Xu Đãng, Êthiôpia, Uganda, Môđambich, Angola, Libêria, Xiêra Lêôn, Burundi, Ruanda, Dai-a (Cộng hoà Dân chủ Côngô) và Cộng hoà Côngô. Trong năm 2000 có khoảng 20% dân số và 14 nước châu Phi có liên quan đến chiến tranh. Ước tính số người tị nạn là 4 triệu, song trên thực tế con số này có thể là 10 triệu.

Xung đột vũ trang ở châu Phi có thể được giải thích bằng nhiều nguyên nhân khác nhau. Nghèo đói, bất bình đẳng là một loại lý do, song nhìn chung người ta thấy sự mở rộng các vùng xung đột ở châu Phi là kết quả của sự nảy sinh các mâu thuẫn chủng tộc, tôn giáo, chủ nghĩa dân tộc, của sự mất quyền lực và chủ quyền, của sự can thiệp của các tổ chức quyền lực khu vực và quốc tế, của cả việc quốc tế hoá các tổ chức tội phạm. Nhiều cuộc chiến tranh được nuôi dưỡng bởi sự trợ

giúp từ bên ngoài, bởi sự cướp bóc và giành giật các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở châu Phi.

Nhìn trên bản đồ châu Phi có thể thấy mặc dù rải rác ở nhiều nơi nhưng cho đến nay bạo lực và xung đột vũ trang tập trung chủ yếu ở các vùng như sau: vùng lưu vực sông Mano, vùng Sừng châu Phi, vùng Hồ Lớn và một số nước nằm cạnh các vùng đó.

1. Vùng lưu vực sông Mano

Hai nước nằm trong lưu vực này là Xiêra Lêôn và Libêria đều là những nước có xung đột vũ trang kéo dài.

Ở Xiêra Lêôn xung đột xảy ra từ tháng 3 năm 1991 và được gọi là cuộc chiến tranh dân sự giữa một bên là chính phủ với bên kia là các lực lượng chống chính phủ. Nguyên nhân xung đột là do giành giật các khu vực khai thác kim cương ở phía đông của đất nước. Mặt trận Thống nhất Cách mạng (RUF) là người lãnh đạo lực lượng chống chính phủ đã nhận được sự trợ giúp từ nước láng giềng Libêria. Cuộc xung đột đã bị dâng lên cao khi RUF đã nhận vũ khí và các dịch vụ hậu cần quân sự từ Libêria với việc dùng kim cương buôn lậu làm vật thế chấp. Điều này cho thấy vấn đề “tai họa của tài nguyên” đã hiện thân hiện tại tại đất nước này. Mối liên hệ mật thiết giữa các nguồn tài nguyên và xung đột bạo lực hầu như không thể tránh được ở một đất nước mà sự quản lý yếu kém của chính phủ lại được kết hợp với sự tư lợi và hám lợi của những người giám sát hoạt động khai thác và xuất khẩu tài nguyên. Cuộc xung đột với những hành động tàn bạo bị lặp lại kéo dài khiến Liên hiệp quốc phải phái đội quân gìn giữ hoà bình (UN-AMSIL) đến Xiêra Lêôn vào tháng 10 năm 1999 để thực hiện sứ mệnh của mình. Việc giải trừ

* Tiến sĩ, Trưởng phòng
Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

quân bị sau đó đã được hoàn tất và hoà bình đã trở lại đất nước này từ tháng 1 năm 2002. Vào tháng 5 năm 2005 Xiêra Lêôn đã tổ chức cuộc bầu cử tổng thống thành công và một nền an ninh ổn định cũng được xác lập từ lúc này. Các lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên hiệp quốc đã rút khỏi đây vào cuối năm 2005 để lại trọng trách lớn lao cho chính phủ Xiêra Lêôn là phải đảm đương mọi nhiệm vụ phát triển kinh tế, ổn định chính trị - xã hội cho đất nước của mình bằng chính nỗ lực của bản thân mình.

Tại *Libêria* hoạt động của các lực lượng được trang bị vũ khí chống lại chính phủ đã nổ ra từ năm 1989. Mặc dù cuộc chiến tranh dân sự giữa phe chính phủ và phe chống chính phủ sau đó đã được dập tắt, song dưới sự cầm quyền của Tổng thống *Libêria* Charles Taylor (bắt đầu từ năm 1997) hoạt động quân sự của phe chống chính phủ lại tái diễn và tăng lên vào năm 2002. Cuộc chiến tranh dân sự lần này đã bị lún sâu vào tháng 8 năm 2003. Về nguyên nhân xung đột bị kéo dài, Báo cáo về Phát triển con người năm 2005 của UNDP đã chỉ rõ: vì tư lợi, cả chính phủ và những nhóm bạo loạn đều xây dựng cho các tổ chức của mình thông qua việc cướp bóc của cải của thường dân vô tội, khai thác cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên, gây ra cuộc chiến tranh kinh tế nhằm duy trì xung đột. Chẳng hạn, ngành công nghiệp khai thác kim cương hoạt động trái phép đã từng đem lại cả cho phe nổi dậy thuộc Mặt trận Thống nhất Cách mạng và cả cho nhà tài trợ của nó là ông Charles Taylor một nguồn lợi vô cùng to lớn². Hậu quả của xung đột vũ trang là những dòng người tị nạn từ *Libêria* đã đổ sang các nước láng giềng

Với nỗ lực của cộng đồng quốc tế nhằm giải quyết xung đột vũ trang tại *Libêria*, một thoả thuận hoà bình đã được triển khai giữa hai lực lượng chống đối nói trên thông qua sự trung gian của cộng đồng quốc tế. Tháng 10 năm 2003 Lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên hiệp quốc (UNMIL) đã được triển khai ở *Libêria*. Một chính phủ lâm thời đã được thành lập tại đây và dưới sự lãnh đạo của chính phủ này hàng loạt các công việc quan trọng và đầy khó khăn đã được tiến hành một cách nghiêm

túc từ năm 2004. Đó là việc giải trừ quân bị, giải giáp vũ trang và tái hoà nhập vào xã hội một số lượng đông đảo các cựu binh sỹ; là việc hồi hương người tị nạn. Sau đó, vào tháng 10 năm 2005, *Libêria* đã tổ chức thành công cuộc bầu cử tổng thống một cách hoà bình và dân chủ. Từ tháng 1 năm 2006, nữ tổng thống đầu tiên được bầu tại đất nước này đã bắt đầu triển khai sự nghiệp chính trị của mình. Tuy nhiên, *Libêria* vẫn đang phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức lớn, trong đó quan trọng nhất là việc xây dựng một nền hoà bình vững chắc và tái thiết đất nước. Cũng giống như các nước hậu xung đột khác, số tiền nợ của *Libêria* với các tổ chức quốc tế và các nhà tài trợ là rất lớn, do vậy nằm trong khuôn khổ chung của các nước hậu xung đột, *Libêria* đang rất cần được giảm nợ, cần có được các cam kết của các nhà tài trợ sẽ gắn bó lâu dài với công cuộc tái thiết ở đây. Hiện nay, Liên hiệp quốc đã kêu gọi xây dựng uỷ ban Hoà bình Quốc tế nhằm tạo ra một khung chiến lược với phương thức đồng bộ để đạt được an ninh chung; đề xuất lập Quỹ Hoà bình để hỗ trợ cho các chính phủ của các nước hậu xung đột thực hiện kịp thời các chức năng của mình cũng như sẽ cấp tài chính cho quá trình tái thiết dài hạn.

2. Vùng Sừng châu Phi

Sừng châu Phi chứa đựng 4 nước là Êritoria, Êthiôpia, Xômalì và Gibuti thì ở cả 4 nước đều có xung đột vũ trang và bị bạo lực hoành hành, nghiêm trọng hơn cả là xung đột biên giới Êthiôpia - Êritoria và xung đột giữa các nhóm vũ trang bên trong Xômalì.

Trước hết phải nói đến cuộc xung đột trên biên giới Êthiôpia và Êritoria. Đây là cuộc xung đột vũ trang vì nguyên nhân tranh chấp đường biên giới giữa hai nước. Mặc dù lệnh ngừng bắn trên biên giới hai nước này đã được nhất trí vào tháng 6 năm 2000 và thoả thuận hoà bình cũng được ký kết vào tháng 12 cùng năm đó, song cuộc xung đột vẫn tiếp tục trong tình trạng bế tắc. Bất chấp việc Lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên hiệp quốc (UNMEE) đã được triển khai tại đây từ tháng 10 năm 2005 để giám sát quá trình thực hiện lệnh ngừng bắn cũng như thoả thuận hoà bình, Êritoria vẫn không chịu bãi bỏ các

hạn chế của họ đối với các hoạt động của UNMEE, còn Ethiopia thì không đạt được tiến bộ nào trong việc thúc đẩy để chấp nhận hoàn toàn quyết định của Ủy ban Biên giới.

UNMEE dự định sẽ rút khỏi khu vực này vào tháng 12 năm 2006 cho nên thách thức lớn nhất đối với cả 2 nước Ethiopia và Eritoria là phải xác định được đường biên giới, củng cố hoà bình, phát triển kinh tế - xã hội bằng các nỗ lực của chính bản thân mình.

Xômalì là nơi có xung đột vũ trang kéo dài với nguyên nhân tranh chấp chủ quyền giữa các phe phái trên các vùng lãnh thổ khác nhau của đất nước. Xômalì là thí dụ điển hình về một quốc gia vô chính phủ. Lãnh thổ đất nước bị chia cắt và bị các lực lượng vũ trang chiếm giữ. Cuộc nội chiến tàn khốc giữa những người cầm đầu các nhóm quân sự đối đầu nhau nói trên cùng tình trạng vô chính phủ đã khiến cho tình hình an sinh của quốc gia này hết sức bi thảm. Báo cáo của các tổ chức phi chính phủ năm 1992 lên Liên hiệp quốc cho biết có khoảng 500 000 người chết do bom đạn và hơn 4,5 triệu người bị đe dọa vì nạn đói. Quá trình quân sự hoá tại Xômalì đã trải qua một lịch sử lâu dài và đều chịu tác động của những tác nhân bên ngoài. Chẳng hạn như cuộc chiến Xômalì - Ethiopia trước kia đều từng nhận được sự trợ giúp của Liên Xô cũ và của Mỹ. Ước tính các nhóm quân sự đối đầu hiện nay cũng đang sở hữu khoảng 500.000 vũ khí các loại³.

Tháng 10 năm 2002, một thoả thuận ngừng bắn giữa các bên đã được ký kết. Thành công tiếp theo là việc Tổng thống lâm thời của Xômalì Abudllahi Yusuf Ahmeddã được bổ nhiệm vào tháng 10 năm 2004 và Thủ tướng lâm thời Ali Mohamed Ghedi được bổ nhiệm sau đó 2 tháng. Tháng giêng năm 2005, một chính phủ liên bang lâm thời (TFG) đã được thành lập tại Nairobi và chính phủ này dự kiến chuyển đến Mogadishu. Tuyên bố Aden mà Tổng thống lâm thời Yusuf và Người phát ngôn lâm thời của Quốc hội liên bang Xômalì Hassan Sheikh Adem ký đã đặt ra yêu cầu phải tổ chức bầu cử quốc hội liên bang lâm thời của Xômalì. Thách thức lớn nhất của Xômalì hiện nay

chính là việc phải xây dựng một nhà nước liên bang, tạo dựng một nền chính trị và an ninh ổn định.

3. Vùng Hồ Lớn

Mâu thuẫn sắc tộc đã đẩy lên thành các cuộc xung đột vũ trang nghiêm trọng tại Ruanda và Burundi, còn ở Cộng hoà Dân chủ (CHDC) Côngô thì xung đột vũ trang lại là kết quả mâu thuẫn của các lực lượng chính phủ và chống chính phủ. Tất cả những vấn đề này đã tạo ra một không khí rất căng thẳng và mất an ninh tại vùng Hồ Lớn của châu Phi từ nhiều năm nay.

Tại *Ruanda*, mâu thuẫn thù địch về sắc tộc giữa người Hutu và người Tutsi đã tồn tại từ trước khi nước này giành độc lập vào năm 1962. Xung đột đã dẫn đến tình trạng diệt chủng ở Ruanda mà Báo cáo của Liên hiệp quốc đã đưa ra con số gần 1 triệu người bị chết vào năm 1994. Tháng 4 năm 1994, Mặt trận Yêu nước Ruanda đã giành được chiến thắng quân sự tại thủ đô Kigali và vào tháng 7 cùng năm Mặt trận Yêu nước Ruanda đã lập ra chính phủ. Ngày 22 tháng 4 năm 2000, Paul Kagame là người Tutsi đầu tiên trở thành Tổng thống Ruanda nắm giữ quyền lực, thay thế Tổng thống tiền nhiệm là Pasteur Bizimungu từ chức. Tháng 5 năm 2003 một bản hiến pháp mới đã được thông qua, sau đó 3 tháng, tức vào tháng 8 cùng năm, Ruanda đã tổ chức cuộc bầu cử tổng thống. Các cuộc bầu cử quốc hội được diễn ra từ tháng 9 đến hết tháng 10 năm 2003. Tình hình chính trị bước đầu được ổn định đã làm trạng thái căng thẳng cao độ ở đây lắng xuống. Tuy nhiên, vẫn còn rất nhiều thách thức đứng trước chính phủ nước này, trong đó có 2 vấn đề quan trọng nhất cần thiết phải giải quyết hiện nay, đó là vấn đề hoà giải dân tộc và vấn đề phát triển kinh tế - xã hội.

Burundi bị xung đột vũ trang cũng bởi mâu thuẫn sắc tộc giữa người Hutu và người Tutsi từ sau khi giành độc lập vào năm 1962. Đến năm 1993 cuộc chiến tranh dân sự đã bùng nổ ra ở đây. Những người nổi dậy Hutu không muốn ký hiệp ước hoà bình vĩnh viễn với chính quyền Burundi do người Tutsi lãnh đạo và họ không sẵn sàng hạ vũ khí cho dù phải lánh sang Ruanda là nơi Paul Kagame

lính tự quân sự đã dùng vũ lực để nắm quyền cũng là người Tutsi.

Cuối cùng, với sự cố gắng của các bên liên quan và của cộng đồng quốc tế, một chính phủ lâm thời các sắc tộc ở Burundi đã được thành lập vào năm 2001. Liên minh châu Phi đã thực hiện sứ mệnh cao cả của mình tại đây bằng việc gửi đội quân gìn giữ hòa bình (AMIB) tới Burundi. Đặc biệt, Nam Phi đã thể hiện vai trò rất tích cực của mình qua việc đảm bảo cho lệnh ngừng bắn được thực hiện từ tháng 4 năm 2004 tại Burundi. Nam Phi còn giúp đỡ huấn luyện cho Burundi một đơn vị bảo vệ nội bộ cho chính phủ lâm thời, đồng thời tích cực ủng hộ việc triển khai lực lượng gìn giữ hòa bình quốc tế tại đây. Lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hiệp quốc (ONUB) có nhiệm vụ tiếp quản và thay thế cho AMIB vào tháng 5 năm 2004. Các cuộc bầu cử một cách dân chủ đã liên tục diễn ra trong năm 2005: trước hết là cuộc bầu cử các chức công vụ vào tháng 6, cuộc bầu cử hạ nghị viện vào tháng 7 và bầu cử tổng thống vào tháng 8.

Hiện nay, thiết lập lại trật tự dân sự là một yêu cầu thiết yếu đặt ra đối với Burundi. Bên cạnh đó, do ONUB dự tính sẽ rút khỏi Burundi vào cuối tháng 12 năm 2006 nên chính phủ nước này phải gánh trọng trách đảm bảo sự phát triển kinh tế-xã hội và ổn định chính trị của đất nước mình bằng chính sức lực của mình.

Cộng hoà Dân chủ (CHDC) Congo hiện nay chính là nước Dai-a cũ: sau khi chế độ của Mobutu bị lật đổ tại Kinsasa, Laurent-Désiré Kabila đã tuyên bố thành lập nước Cộng hoà dân chủ Congo vào ngày 17 tháng 5 năm 1996. Sau đó, một cuộc nội chiến khốc liệt đã nổ ra vào ngày 5 tháng 6 năm 1997. Nguyên nhân nội chiến là do mâu thuẫn giữa chính phủ và lực lượng chống chính phủ, nhưng điều đáng nói hơn nữa là cả hai lực lượng này đều nhận được sự ủng hộ của các nước láng giềng. Chính phủ Namibia liên minh với chính phủ Dimbabue ủng hộ Tổng thống Kabila của CHDC Congo tại "đài Caprivi" thuộc biên giới với Dambia vốn thường xuyên là nơi ẩn náu của của các lực lượng Unita (Liên minh Quốc gia giành độc lập hoàn toàn cho Angola) là lực lượng chống lại chính phủ Angola. Xung

đột vũ trang và nội chiến tại khu vực này đã có những quan hệ ràng buộc lẫn nhau và lây lan sang nhau. Cụ thể là tại Cộng hoà Congo, sau những xung đột lớn tại thủ đô và miền nam đất nước đầu năm 1999, các thủ lĩnh quân phiến loạn đã đầu hàng dưới sự bảo trợ của Tổng thống Gabông Omar Bongo. Chế độ của Tổng thống Denis Sassou-Nguesso (lên nắm quyền từ tháng 10 năm 1997) của Cộng hoà Congo duy trì được quyền lực của mình cũng là nhờ vào sự hiện diện của quân đội Angola tại đây. Cộng hoà Congo còn che chở cho quân phiến loạn người Ruanda thuộc bộ tộc Hutu, đồng thời theo như tố cáo của CHDC Congo thì Cộng hoà Congo còn cho phép quân nổi loạn thuộc CHDC Congo tiến hành hoạt động từ phần lãnh thổ của Cộng hoà Congo hồi tháng 4 năm 2000. Nhiều nước trong khu vực đã tham gia trực tiếp vào cuộc nội chiến của CHDC Congo bằng việc gửi quân đến nước này. Tuy nhiên, sự thay đổi quan hệ giữa những nước ủng hộ với đối tượng được ủng hộ đã làm tình hình thêm nhiều phức tạp. Trước kia, Uganda và Ruanda gắn bó chặt chẽ với nhau do cùng liên kết tấn công lực lượng của Tổng thống CHDC Congo Laurent-Désiré Kabila, song sau đó lại bị chia rẽ vì ủng hộ các lực lượng nổi dậy đối lập nhau. Nhìn chung, đầu năm 2000 tình hình tại vùng Hồ Lớn rất căng thẳng, các cuộc xung đột vừa mang tính địa phương cục bộ lại vừa lan rộng ra khắp vùng; những cuộc thảm sát dân thường đã diễn ra, vấn đề dân tị nạn đã trở nên rất nghiêm trọng. Như một nhận xét của báo chí Đức đã nêu, "một chính phủ bất tài ở CHDC Congo và một tổng thống theo đuổi chiến tranh ở nước láng giềng Ruanda đã làm cho khu vực này chìm vào hỗn loạn... Từ sau chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc khủng hoảng mang tính huỷ diệt nhất đã ngự trị ở Congo. Đây là một cuộc chiến mà người ta không thể bao quát và không thể đếm xuể số người trở thành nạn nhân của nó mỗi ngày"⁴.

Đứng trước những xung đột vũ trang căng thẳng như vậy, lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hiệp quốc (MONUC) đã được triển khai tại CHDC Congo từ tháng 11 năm 1999, song thoả thuận toàn diện về thành lập chính phủ lâm thời đến tháng 12 năm 2002 mới đạt được. Bắt đầu

từ tháng 7 năm 2003, chính phủ lâm thời đã đi vào hoạt động. Tháng 12 năm 2005 đã diễn ra cuộc trưng cầu dân ý về bản dự thảo hiến pháp mới. Chính phủ mới cũng đã chuẩn bị để tiến hành các cuộc bầu cử tổng thống và bầu quốc hội theo phương thức dân chủ vào năm 2006. Tuy nhiên, tất cả mọi công việc ở phía trước của chính phủ lâm thời còn rất cam go và đầy thách thức, từ việc tổ chức các cuộc bầu cử như đã nói ở trên cho đến việc củng cố hoà bình và lập lại trật tự dân sự.

4. Các nước bị xung đột vũ trang kéo dài khác

a. Angola

Là nước nằm ở phía tây vùng Hồ Lớn và giành được độc lập từ năm 1975, Angola là một trong những nước của châu Phi luôn chìm đắm trong tình trạng bạo lực và xung đột vũ trang kéo dài, lập đi lập lại từ những năm 1990 đến những năm đầu của thế kỷ XXI. Cuộc chiến tranh dân sự giữa chính phủ và lực lượng chống chính phủ diễn ra từ thời kỳ giành độc lập năm 1975. Angola là nước có trữ lượng dầu mỏ lớn thứ hai châu Phi và trữ lượng kim cương đứng thứ tư thế giới. Với việc sở hữu những nguồn tài nguyên lớn như vậy lẽ ra những nguồn tài chính có được từ chúng phải được sử dụng vì mục tiêu phát triển con người, song ở trường hợp Angola lại bị chuyển sang các quỹ dành cho mục đích chiến tranh. Cuộc nội chiến ở đây đã gây ra thương tật và cướp đi sinh mạng của hơn 1 triệu người, đồng thời làm hơn 4 triệu người bị mất nhà ở trong vòng 27 năm, từ năm 1975 đến năm 2002. Cuộc nội chiến giữa MPLA (Phong trào Giải phóng Nhân dân Angola) đang nắm quyền tại Luanda với lực lượng của UNITA (Liên minh Quốc gia giành độc lập hoàn toàn cho Angola) sở dĩ kéo dài như vậy vì nó từng được các cường quốc bên ngoài hậu thuẫn trong thời kỳ chiến tranh lạnh (MPLA được Liên Xô ủng hộ, UNITA được Mỹ trợ giúp) rồi bị lập lại và tiếp diễn từ tháng 7 năm 1998. Cuộc chiến này còn lan sang cả các nước láng giềng như CHDC Côngô, Namibia. Các đội quân phiến loạn đều đã tiếp cận được với kim cương, dùng kim cương nuôi sống mình và mua sắm vũ khí trang bị cho quân đội của mình.

Cho đến những năm đầu thế kỷ XXI các lực lượng của chính phủ MPLA đã thu được nhiều thắng lợi, lực lượng chống chính phủ UNITA đã bị yếu đi, do vậy đã tăng thêm xung lực cho hoà bình tại đây. Vào tháng 4 năm 2002, thoả thuận ngừng bắn đã được các bên ký kết, cuộc nội chiến kéo dài 27 năm tạm thời được chấm dứt.

Trước một nền hoà bình mới được phôi thai sau bao nhiêu năm nội chiến ác liệt, Angola phải đương đầu với những thử thách rất lớn lao. Họ phải tái thiết lại cơ sở hạ tầng đã bị phá huỷ, phải phá một khối lượng mìn rất lớn dưới lòng đất, phải hồi hương hàng triệu người tỵ nạn, phải giải ngũ và tái hoà nhập vào xã hội các cựu binh sỹ. Cuối cùng, cũng giống như nhiều nước châu Phi khác, Angola cũng sẽ phải tiến hành bầu cử quốc hội và tổng thống.

b. Bờ biển Ngà

Nước Bờ biển Ngà nằm bên cạnh vùng lòng chảo Mano về phía đông. Xung đột vũ trang nảy sinh do mâu thuẫn giữa các lực lượng của chính phủ và chống chính phủ (còn gọi là Các lực lượng mới). Cuộc xung đột đã bùng nổ vào tháng 9 năm 2002, song một thoả thuận hoà bình đã được ký kết vào tháng 1 năm 2003. Mặc dù vậy, Bờ biển Ngà vẫn tiếp tục duy trì tình trạng bị chia rẽ giữa miền Bắc và miền Nam. Các lực lượng của Pháp và của Liên hiệp quốc (UNO-CI) có nhiệm vụ giám sát lệnh ngừng bắn, song tình hình lại xấu đi vào tháng 11 năm 2004 khi lực lượng của chính phủ tiến đánh lực lượng chống chính phủ. Trước sự kiện này, Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc đã thông qua 1 nghị quyết, trong đó đề cập đến biện pháp trừng phạt kinh tế đối với Bờ biển Ngà. Cuối năm 2005, hiệu lực của nghị quyết đó được kéo dài đến tháng 12 năm 2006. Phải thực hiện được một thoả thuận hoà bình là nhiệm vụ tiên quyết của Bờ biển Ngà trong thời gian này.

c. Xu Đẳng

Đây là nước nằm cạnh khu vực Sừng châu Phi ở phía tây và liền kề với vùng Hồ Lớn về phía bắc, là một tâm điểm của bạo lực và xung đột vũ trang ở châu Phi. Những người Arập theo đạo Hồi ở phía bắc Xu Đẳng hiện đang nắm quyền lực. Cuộc

chiến tranh dân sự giữa lực lượng của chính phủ ở phía bắc với những lực lượng chống chính phủ là những người theo đạo Cơ Đốc ở phía nam đã bùng nổ vào năm 1983. Cuộc nội chiến Nam - Bắc Xu Đãng kéo dài 2 thập kỷ đã làm 2 triệu người bị chết và khoảng 6 triệu người trở thành vô gia cư. Khi cuộc nội chiến này kết thúc, xung đột vũ trang lại tăng lên ở vùng Darfur phía tây Xu Đãng từ năm 2003 do mâu thuẫn giữa những người du mục Arab và những người gốc Phi mà tất cả họ đều theo đạo Hồi. Hậu quả là ngoài tổn thất sinh mạng còn có khoảng 2,3 triệu người mất chỗ ở và hơn 200 000 người phải tỵ nạn ở Sát. Xung đột ở Xu Đãng không chỉ gây tổn thất về con người mà còn làm cho điều kiện sống xuống mức thấp nhất, thậm chí dưới mức HDI (chỉ số phát triển con người) quy định. Cũng theo Báo cáo về Phát triển con người của Liên hiệp quốc năm 2005, chỉ có 1/5 trẻ em ở miền Nam Xu Đãng được tới trường, chưa đầy 1/3 dân số được hưởng chế độ bảo vệ sức khỏe, tỷ lệ phụ nữ chết sau khi sinh cao một cách đáng lo ngại (769/1000 ca). Tình trạng suy dinh dưỡng, thiếu ăn ước tính khoảng 40% dân số phải chịu đựng và khoảng 60% dân số không được sử dụng nguồn nước sạch. Tỷ lệ tử vong trẻ em ở miền bắc Darfur cao gấp 3 lần và ở miền tây Darfur cao gấp 6 lần mức trung bình của thế giới.

Cuộc chiến ngừng lại với việc đạt được một thoả thuận hoà bình toàn diện vào tháng 1 năm 2005. Trước đó, vào tháng 3 năm 2004, Liên minh châu Phi đã triển khai quân (AMIS) để giám sát việc ngừng bắn tại Darfur, bảo vệ những người dân Darfur bị lực lượng quân sự được chính phủ hậu thuẫn đuổi khỏi mảnh đất của mình. Với những việc làm của AU như ở vùng Hồ Lớn và Xu Đãng là đóng vai trò trung gian hoà giải giữa các bên để tránh xung đột, chính phủ của các nước châu Phi đang công nhận trách nhiệm của mình trong việc giải quyết những vấn đề liên quan đến hoà bình và an ninh trong khu vực.

Bên cạnh đó, đạo quân gìn giữ hoà bình của Liên hiệp quốc (UNMIS) cũng được triển khai tại Xu Đãng vào tháng 3

năm 2005. Tuy nhiên, những diễn biến tại Darfur đến nay vẫn rất phức tạp. Trong số những lực lượng nổi dậy ở Darfur có Quân đội Giải phóng Xu Đãng (SLA), Phong trào vì Bình đẳng và Pháp lý (JEM) đã được hưởng sự ủng hộ quân sự của Sát và nhiều thủ lĩnh của các lực lượng nổi dậy đó là người Zaghawas. Diễn biến mới tại Darfur hiện nay là xuất hiện nhóm nổi dậy Liên minh Kháng chiến Dân tộc (ANR) với thủ lĩnh là Mahamat Nour thuộc dân tộc Tama rất thù địch với người Zaghawa. Nour đã chiến đấu chống lại SLA với hy vọng sẽ có điều kiện để tấn công Sát. Chính điều này đã gây ra mối quan ngại cho giới cầm quyền Sát và với việc ủng hộ các nhóm như SLA ở Darfur, Sát hy vọng sẽ loại bỏ được mối lo ngại của mình. Như vậy, đây là lý do Sát can thiệp gián tiếp vào khủng hoảng Darfur. Về phía Xu Đãng, chính quyền Khắctum đang cần phải giải quyết khẩn cấp cuộc khủng hoảng nhân đạo Darfur. Trước sức ép của quốc tế, Xu Đãng buộc phải chấp nhận việc triển khai một lực lượng gìn giữ hoà bình của Liên hiệp quốc tại miền tây Xu Đãng song song với một lực lượng khác cũng của Liên hiệp quốc đang có mặt tại miền nam của nước này. Tuy nhiên, chính quyền Khắctum đang rất lo ngại việc triển khai này sẽ tạo ra mối đe dọa với một số quan chức Xu Đãng đã dính líu đến vụ thảm sát ở Darfur bởi Liên hiệp quốc dự kiến sẽ đưa các nhân vật đó ra Tòa án Hình sự Quốc tế. Chính quyền Khắctum đang hy vọng do tình trạng bất ổn hiện nay ở Sát mà Liên hiệp quốc có thể sẽ không triển khai quân ở Xu Đãng và do vậy chính quyền Khắctum vẫn tiếp tục ủng hộ các nhóm nổi dậy ở Sát là Mặt trận Thống nhất vì sự thay đổi (FUC) và Nền tảng Đoàn kết và Thay đổi dân chủ (SCUD) làm cho chiến sự ở Sát tiếp tục leo thang.

Thách thức ở phía trước Xu Đãng đang rất lớn, cụ thể là Xu Đãng phải kiên quyết thực hiện tiến trình hoà bình Bắc- Nam, hoà giải với các lực lượng chống chính phủ, giải quyết các vấn đề an ninh và nhân đạo tại Darfur. Xu Đãng cần phải để cho Liên hiệp quốc được thực hiện sứ mệnh của mình tại nước này.

Lời kết

Với một loạt các cuộc xung đột bạo lực và vũ trang như đã được đề cập ở trên chúng ta có thể hình dung ra một bức tranh toàn cảnh về thực trạng chính trị và an ninh hiện nay ở châu Phi. Xung đột vũ trang xảy ra tại nhiều nước và nhiều khu vực khác nhau của châu lục, lan từ nước này sang nước kia, cuộc chiến tại một nước nhiều khi có sự tham gia hoặc gián tiếp, hoặc trực tiếp của nhiều nước láng giềng xung quanh, có những cuộc chiến kéo dài hàng thập kỷ, tất cả những điều này đã tạo ra tình trạng vô cùng bất ổn về an ninh và chính trị ở châu Phi.

Mặc dù các cuộc xung đột vũ trang diễn ra ở nhiều nơi của châu Phi, song có xu hướng cụm lại, tạo nên những điểm nóng ở một số khu vực thuộc Tây Phi (vùng lưu vực sông Mano và Bờ biển Ngà)), Đông Phi (vùng Sừng châu Phi và Xu Đăng), Trung Phi (vùng Hồ Lớn và Angola).

Cho đến thời điểm hiện tại, phần lớn các cuộc xung đột vũ trang và bạo lực ở châu Phi đã được dàn xếp bằng lệnh ngừng bắn hoặc thoả thuận hòa bình. Điều đó đã giúp giảm nhiệt tại châu lục nói chung cũng như tại các điểm nóng nói riêng. Bên cạnh sự trợ giúp của cộng đồng quốc tế, đặc biệt là Liên hiệp quốc, không thể không khẳng định những nỗ lực của chính châu Phi thông qua các hoạt động và vai trò của AU trong việc làm trung gian hoà giải giữa các bên xung đột, làm giảm căng thẳng, tăng cường sự ổn định chính trị và an ninh ở châu Phi, tạo tiền đề để tái thiết và phát triển kinh tế-xã hội tại đây.

Dù sao cũng phải nhận thấy rằng, do năng lực quản lý của nhiều chính phủ ở châu Phi còn bị hạn chế và do sự bị động cũng như phụ thuộc còn ở mức cao của các nước châu Phi vào các nguồn trợ giúp từ bên ngoài nên châu lục cho đến nay chưa thoát khỏi tình trạng trì trệ, tụt hậu so với thế giới. Năng lực quản lý hạn chế cũng làm cho mâu thuẫn về sắc tộc, tôn giáo,

chủ quyền, biên giới, toàn vẹn lãnh thổ, sự tranh giành các nguồn tài nguyên, các hoạt động trái phép, bất hợp pháp ở quy mô quốc gia và xuyên quốc gia... vượt ra khỏi tầm quyền soát và dẫn đến xung đột vũ trang. Những nền hoà bình mới manh nha và còn mong manh ở những vùng và những nước bị xung đột vũ trang bấy lâu nay khiến cho sự quan ngại của quốc tế và bản thân châu Phi về trật tự xã hội và tình trạng an ninh ở đây không thể mất đi được. Tất cả những vấn đề này đặt ra cho châu Phi và toàn cầu những nhiệm vụ trọng đại và những thách thức lớn lao. Đảm bảo hoà bình, duy trì trật tự, giữ vững an ninh là những đòi hỏi tiên quyết đối với châu Phi bởi đó chính là những điều kiện tất yếu để châu Phi có thể thực hiện được mục tiêu xoá đói, giảm nghèo, tăng trưởng kinh tế, thực hiện các đảm bảo xã hội và phát triển con người trong thế kỷ này.

Chú thích

¹ Philippe Hugon (Giáo sư Đại học Paris X-Nanterre, Trung tâm Nghiên cứu kinh tế phát triển, thành viên của Hội đồng cao cấp về hợp tác quốc tế), *Khía cạnh kinh tế của các cuộc xung đột ở châu Phi*, T/c Quốc tế và Chiến lược, Số 43, Paris- Pháp, 2001

^{2,3} Human Development Report 2005 (UNDP)

⁴ Châu Phi- một vết thương trong lương tâm thế giới, Tuần báo "Thời đại" (Cộng hoà Liên bang Đức), Tin tham khảo chủ nhật, ngày 5 tháng 6 năm 2005, tr. 10

Tài liệu tham khảo

1. UNDP: *Human Development Report 2005*
2. *Diplomatic Bluebook 2006 of Japan*, Chapter 2: *Japan's Regional diplomacy*, G. Africa
3. Philippe Hugon, *L'économie des conflits en Afrique*, La Revue internationale et stratégique, N. 43, 2001
4. *Tài liệu tham khảo đặc biệt và Tin tham khảo chủ nhật* của TTX VN (những năm gần đây)